

Số: /QĐ-UBND

Tuyên Quang, ngày tháng năm

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt điều chỉnh Chủ đầu tư và nguồn vốn đầu tư Dự án phá đá,
nạo vét khơi thông sông Gâm phía hạ lưu thủy điện Yên Sơn**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 27 tháng 11 năm 2023;

Căn cứ Luật Điện lực ngày 30 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Luật Địa chất và khoáng sản ngày 29 tháng 11 năm 2024;

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Địa chất và khoáng sản
ngày 11 tháng 12 năm 2025;*

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;

*Căn cứ Luật Giao thông đường thủy nội địa tại Văn bản hợp nhất số
75/VBHN-VPQH ngày 15 tháng 8 năm 2025;*

*Căn cứ Nghị định số 53/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chính
phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước;*

*Căn cứ Nghị định số 62/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 3 năm 2025 của Chính
phủ quy định chi tiết thi hành Luật Điện lực về bảo vệ công trình điện lực và an
toàn trong lĩnh vực điện lực;*

*Căn cứ Nghị định số 21/2026/NĐ-CP ngày 16 tháng 01 năm 2026 Sửa đổi,
bổ sung một số điều của Nghị định số 193/2025/NĐ-CP ngày 02 tháng 7 năm
2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Địa
chất và khoáng sản và quy định chi tiết Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của
Luật Địa chất và khoáng sản;*

*Căn cứ Quyết định số 1444/QĐ-UBND ngày 08 tháng 12 năm 2017 của Ủy
ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt dự án phá đá, nạo vét khơi thông sông Gâm
hạ lưu thủy điện Yên Sơn;*

*Căn cứ Quyết định số 1458/QĐ-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2019 của Ủy
ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Điều chỉnh tổng mức đầu tư và thời gian thực
hiện dự án phá đá, nạo vét khơi thông sông Gâm hạ lưu thủy điện Yên Sơn;*

Căn cứ Quyết định số 663/QĐ-UBND ngày 14 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh dự án phá đá, nạo vét khơi thông sông Gâm hạ lưu thủy điện Yên Sơn;

Căn cứ Quyết định số 580/QĐ-UBND ngày 27 tháng 3 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Nhà máy thủy điện Yên Sơn;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 123/TTr-SCT ngày 16 tháng 6 năm 2025 và Báo cáo số 254/BC-SCT ngày 23 tháng 6 năm 2026 về việc điều chỉnh chủ đầu tư và nguồn vốn đầu tư dự án nhằm đảm bảo thống nhất chủ thể thực hiện dự án phá đá, nạo vét khơi thông sông Gâm phía hạ lưu thủy điện Yên Sơn với chủ đầu tư dự án nhà máy thủy điện Yên Sơn theo Quyết định số 580/QĐ-UBND ngày 27 tháng 3 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh;

Căn cứ Phiếu tham gia ý kiến của các đồng chí trong Ban Thường vụ Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh về sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Quyết định số 1444/QĐ-UBND ngày 08 tháng 12 năm 2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Dự án phá đá, nạo vét khơi thông sông Gâm phía hạ lưu thủy điện Yên Sơn.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh Chủ đầu tư và nguồn vốn đầu tư Dự án phá đá, nạo vét khơi thông sông Gâm phía hạ lưu thủy điện Yên Sơn. Điều chỉnh khoản 3 và khoản 6 Điều 1 Quyết định số 1444/QĐ-UBND ngày 08 tháng 12 năm 2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Dự án phá đá, nạo vét khơi thông sông Gâm phía hạ lưu thủy điện Yên Sơn, như sau:

1. Khoản 3 Điều 1 Nội dung đã quy định: “3. Chủ đầu tư: Công ty Cổ phần Tập đoàn Xây dựng và Du lịch Bình Minh.” Nay điều chỉnh thành: “3. Chủ đầu tư: Công ty Cổ phần Đầu tư Thủy điện Yên Sơn.”

2. Khoản 6 Điều 1 Nội dung đã quy định: “6. Nguồn vốn đầu tư: Vốn của Công ty Cổ phần Tập đoàn Xây dựng và Du lịch Bình Minh.” Nay điều chỉnh thành: “6. Nguồn vốn đầu tư: Vốn của Công ty Cổ phần Đầu tư Thủy điện Yên Sơn.”

3. Công ty Cổ phần Đầu tư Thủy điện Yên Sơn kế thừa toàn bộ quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của Công ty Cổ phần Tập đoàn Xây dựng và Du lịch Bình Minh trong quá trình thực hiện Dự án phá đá, nạo vét khơi thông sông Gâm phía hạ lưu thủy điện Yên Sơn; tiếp tục thực hiện Dự án theo đúng nội dung đã được phê duyệt tại Quyết định số 1444/QĐ-UBND ngày 08 tháng 12 năm 2017, Quyết định số 1458/QĐ-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2019, Quyết định số 663/QĐ-UBND ngày 14 tháng 6 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân

dân tỉnh và các quy định của pháp luật có liên quan. Việc điều chỉnh Chủ đầu tư và nguồn vốn đầu tư theo Quyết định này không làm phát sinh quyền, nghĩa vụ của Nhà nước đối với các chi phí đã thực hiện trước thời điểm Quyết định này có hiệu lực; mọi quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm và chi phí liên quan đến Dự án do Công ty Cổ phần Đầu tư Thủy điện Yên Sơn kế thừa và chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Các nội dung khác tại Quyết định số 1444/QĐ-UBND ngày 08 tháng 12 năm 2017, Quyết định số 1458/QĐ-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2019 và Quyết định số 663/QĐ-UBND ngày 14 tháng 6 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang không được điều chỉnh tại Quyết định này vẫn giữ nguyên hiệu lực thi hành.

Điều 3. Tổ chức thực hiện:

1. Sở Công Thương:

a) Chịu trách nhiệm toàn diện trước Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và trước pháp luật về tính chính xác của số liệu, tài liệu, nội dung thẩm định, sự phù hợp và việc tuân thủ quy định của pháp luật đối với hồ sơ trình phê duyệt tại Tờ trình số 123/TTr-SCT ngày 16 tháng 6 năm 2026.

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát Công ty Cổ phần Đầu tư Thủy điện Yên Sơn trong quá trình triển khai thực hiện quyết định này theo đúng quy định của pháp luật, kịp thời xử lý hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý các khó khăn, vướng mắc phát sinh theo quy định.

2. Sở Nông nghiệp và Môi trường: Theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao hướng dẫn, kiểm tra Công ty Cổ phần Đầu tư Thủy điện Yên Sơn thực hiện các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, tài nguyên nước, địa chất, khoáng sản, phòng, chống sạt lở lòng, bờ, bãi sông và các quy định khác có liên quan trong quá trình thực hiện dự án.

3. Sở Xây dựng: Theo chức năng, nhiệm vụ, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện phương án bảo đảm an toàn giao thông đường thủy nội địa, an toàn công trình và các nội dung thuộc phạm vi quản lý nhà nước của ngành trong quá trình triển khai thực hiện dự án.

4. Sở Tài chính, Thuế tỉnh; Ủy ban nhân dân các xã: Lục Hành, Xuân Vân, Tân Long và các cơ quan, đơn vị liên quan theo chức năng, nhiệm vụ, phối hợp kiểm tra, hướng dẫn Công ty Cổ phần Đầu tư Thủy điện Yên Sơn thực hiện Quyết định này; thực hiện quản lý nhà nước đối với các nghĩa vụ về tài chính, đất đai, khoáng sản, tài nguyên nước và các lĩnh vực có liên quan theo quy định của pháp luật.

5. Công ty Cổ phần Đầu tư Thủy điện Yên Sơn có trách nhiệm:

a) Kế thừa toàn bộ quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của Công ty Cổ phần tập đoàn Xây dựng và Du lịch Bình Minh đối với dự án; tiếp nhận toàn bộ hồ sơ pháp lý, hồ sơ kỹ thuật và các quyền, nghĩa vụ liên quan theo quy định của pháp luật; chịu trách nhiệm về toàn bộ chi phí thực hiện dự án và các chi phí phát sinh có liên quan.

b) Tổ chức triển khai thực hiện Dự án theo đúng Quyết định số 1444/QĐ-UBND ngày 08 tháng 12 năm 2017, Quyết định số 1458/QĐ-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2019, Quyết định số 663/QĐ-UBND ngày 14 tháng 6 năm 2025, Quyết định này và các quy định của pháp luật có liên quan; thực hiện đầy đủ các nội dung đã cam kết trong hồ sơ Dự án.

c) Thực hiện đầy đủ các giải pháp bảo vệ môi trường, bảo vệ tài nguyên nước, phòng, chống sạt lở lòng, bờ, bãi sông đã được phê duyệt, chấp thuận trong hồ sơ dự án; thường xuyên theo dõi, quan trắc, giám sát diễn biến lòng dẫn, bờ sông trong quá trình thi công. Trường hợp phát hiện sạt lở hoặc nguy cơ sạt lở, phải tạm dừng thi công, kịp thời thực hiện biện pháp khắc phục cần thiết và báo cáo cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

d) Đối với phần diện tích nạo vét, khơi thông dòng chảy chồng lấn với diện tích đã được cơ quan có thẩm quyền cấp phép khai thác khoáng sản cho Công ty trách nhiệm hữu hạn Đầu tư và Thương mại Ngọc Anh và Công ty Cổ phần Công nghiệp Tân Hà, chỉ được triển khai thực hiện sau khi các doanh nghiệp khai thác khoáng sản hết hạn giấy phép và không có nhu cầu gia hạn, cấp lại giấy phép; đã hoàn thành việc đóng cửa mỏ, cải tạo, phục hồi môi trường, bàn giao lại đất cho địa phương quản lý; hoặc đã có thỏa thuận hợp pháp với các doanh nghiệp nêu trên trước khi triển khai thực hiện dự án.

đ) Chỉ được tập kết khoáng sản tận thu, bùn đất, vật liệu sau nạo vét tại các vị trí được cơ quan có thẩm quyền chấp thuận; thực hiện đầy đủ việc quản lý, kê khai, hạch toán khối lượng khoáng sản tận thu và nghĩa vụ về kê khai, nộp thuế, phí, tiền cấp quyền và các nghĩa vụ tài chính khác (nếu có) theo quy định; quản lý chặt chẽ khối lượng cát, sỏi, vật liệu tận thu, không để thất thoát tài nguyên, không gây ô nhiễm môi trường, không làm ảnh hưởng đến an toàn bãi thải, dòng chảy và hoạt động bình thường của khu vực lân cận.

e) Chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước Ủy ban nhân dân tỉnh về toàn bộ quá trình tổ chức thực hiện dự án; trường hợp để xảy ra vi phạm trong quá trình thi công, nạo vét, phá đá, khai thác, tập kết, vận chuyển vật liệu, bảo đảm giao thông đường thủy nội địa, bảo vệ môi trường, tài nguyên nước, khoáng sản và các nội dung khác có liên quan thì phải khắc phục hậu quả và chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở: Công Thương, Xây dựng, Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường; Trưởng Thuế tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã: Xuân Vân, Lục Hành, Tân Long; Người đại diện theo pháp luật của Công ty Cổ phần Đầu tư Thủy điện Yên Sơn và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- Sở Công Thương (Bản chính);
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Vnptioffice;
- Lưu: VT, KTN (đ/c Hồng).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Mạnh Tuấn